

Bản án số: 59/2018/HNGĐ-ST

Ngày 11-7-2018

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Giang.

Ông Trần Quốc Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Huệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 159/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2018 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Y, sinh năm 1982 (Có mặt).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 (Có mặt).

Cùng cư trú: Khóm A, thị trấn B, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 5 năm 2018, và tại phiên tòa, chị Trần Thị Y trình bày: Vào tháng 02 năm 2015 chị và anh Nguyễn Văn T chung sống với nhau như vợ chồng, đến nay không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn do không hòa hợp và thường xuyên xảy ra tranh cãi, nên chị và anh Nguyễn Văn T không còn sống chung từ tháng 11 năm 2016 cho đến nay. Xét thấy hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn T. Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày: Về thời gian anh và chị Trần Thị Y chung sống như vợ chồng, không có đăng ký kết hôn và mâu thuẫn xảy ra đúng như chị Trần Thị Y đã khai. Nay cuộc sống chung không còn hạnh phúc nên anh đồng ý ly hôn với chị Trần Thị Y. Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc chị Trần Thị Y xin ly hôn anh Nguyễn Văn T là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về hôn nhân, chị Trần Thị Y và anh Nguyễn Văn T sống chung với nhau như vợ chồng từ tháng 02 năm 2015 đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, nên hôn nhân giữa chị Trần Thị Y và anh Nguyễn Văn T vi phạm quy định về đăng ký kết hôn. Do đó, căn cứ vào quy định tại Điều 9, 14, 53 của Luật hôn nhân và gia đình thì hôn nhân giữa chị Trần Thị Y và anh Nguyễn Văn T không được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Chị Trần Thị Y và anh Nguyễn Văn T không được công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung là không có nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Trần Thị Y chịu theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các điều 9, 14 và 53 của Luật hôn nhân và gia đình.

1. Tuyên bố: Không công nhận chị Trần Thị Y và anh Nguyễn Văn T là vợ chồng.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Trần Thị Y phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007094, ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, chị Trần Thị Y đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Chị Trần Thị Y và anh Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Phương